TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ PƯH** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2017/HSST
Ngày 25 tháng 7 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PƯH -TỈNH GIA LAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hồ Hoàng Liêu

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Xuân Hùng, Chủ tịch Hội nông dân, huyện Chư Pưh

Bà Nguyễn Thanh Thắm, Nguyên giáo viên

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Ông Dương Đình Mạnh, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoa Lý, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2017 tại Tòa án nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2017/HSST ngày 30 tháng 5 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Ksor R, sinh ngày 06/4/1998

Nơi sinh: huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Plei Đung, xã Ia H' rú, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai

Nghề nghiệp: Làm nông. Trình độ văn hóa: không biết chữ. Dân tộc: Jrai

Con ông Siu L và bà Ksor H'N.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ về hành vi "Cướp tài sản" ngày 27/3/2017; bị tạm giam 05/4/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

2. Họ và tên: Rah Lan Y (Tên gọi khác: Rơ Lan Y), sinh năm 1995

Nơi sinh: huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Plei Đung, xã Ia H' rú, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai

Nghề nghiệp: Làm nông. Trình độ văn hóa: 4/12. Dân tộc: Jrai

Con ông Đinh L và bà Rah Lan H'D.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

** Người bào chữa cho bị cáo Rah Lan Yưk:* Ông Lưu Đình Q, Trợ giúp viên pháp lý
Địa chỉ: Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Gia Lai. Có mặt

** Người bị hại:* Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1976, chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1978
Trú tại: Thôn Plei Đung, xã Ia H' rú, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai. Có mặt

** Người phiên dịch:* Anh Nay Đức L, người dân tộc Jrai
Địa chỉ: Thôn Hòa Bình, thị trấn Nhơn Hòa, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai. Có mặt

NHẬN THẤY:

Các bị cáo Ksor R, Rah Lan Y bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 18/8/2016, sau khi uống rượu tại nhà Rah Lan Y thì Ksor R và Y rủ nhau đi chơi. Khi cả hai đang đi bộ trên đường liên thôn thuộc Plei Đung, xã Ia Hrú, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai thì phát hiện 01 con bò nghé đực, lông màu vàng, trọng lượng 60kg của gia đình chị Nguyễn Thị H (sinh năm 1978, trú tại Plei Đung, xã Ia Hrú, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai) đang đi ngoài đường nhưng không có người trông coi. Lúc này R nảy sinh ý định giết con bò lấy thịt nên nói với Y *"Chém con bò này để làm thịt đi",* nghe vậy thì Y đồng ý (BL 67, 71, 75, 81, 98). R và Y lùa bò mục đích cho bò đi xa để giết làm thịt nhưng con bò bỏ chạy về chuồng. Cả hai đuổi theo đến chuồng bò thì R nhìn thấy con dao rựa (cán bằng tre, lưỡi bằng kim loại, dài khoảng 50cm) ở trên đống củi cạnh chuồng bò nên đã lấy con dao rựa chém khoảng 03 nhát làm con bò ngã xuống chết tại chỗ còn Y đứng ngoài cảnh giới (BL 65, 69, 71, 75, 77, 79, 81, 98). Sau đó, R và Y dùng tay kéo con bò nghé đến bên hông nhà rẫy cạnh giếng nước rồi Y giữ con bò để R dùng con dao rựa xẻ thịt cắt 03 đùi (gồm 01 đùi trước và 02 đùi sau) bỏ vào 01 cái thùng (xô) Y lấy ở cạnh giếng nước rồi cùng nhau khiêng đi cất giấu ở rẫy cà phê của người dân thuộc làng Đung, xã Ia Hrú; phần còn lại bỏ lại nhà rẫy. Sau đó, cả hai đi về nhà ngủ (BL 65, 70, 71, 75, 77, 80, 81, 98).

Khoảng 05 giờ ngày 19/8/2016, Y cầm theo 01 cái liềm của gia đình cùng R đi đến chỗ giấu thịt bò cắt khoảng 02kg thịt bò để về nhậu, khi đi ngang qua nhà Siu G (sinh năm 1998, trú Plei Đung, xã Ia Hrú) thì R nói G đi mua rượu rồi R, Y, G, Kpuih A (bố đẻ của G) nhậu hết số thịt trên. Trong khi nhậu ông A hỏi về nguồn gốc của số thịt bò này thì Y nói là thịt bò mua ở chợ (BL 61, 70, 71, 80, 85). Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, R và Y đi ra chỗ cất giấu thịt bò (03 đùi của con bò) thì phát hiện số thịt bò trên đã bị mất.

Đến sáng ngày 19/8/2016, chị H cùng chồng là anh Nguyễn Văn L đến rẫy thì phát hiện con bò nghé của gia đình bị kẻ gian chém chết và xẻ thịt lấy mất 03 đùi (01 đùi trước và 02 đùi sau) các phần còn lại của con bò vợ chồng chị H mang về bán được 2.000.000đ (hai triệu đồng). Ngày 03/01/2017, chị H mới làm đơn trình báo sự việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Pưh. Sau khi điều

tra, sàng lọc các đối tượng nghi vấn Cơ quan CSĐT Công an huyện Chư Pưh đã mời R và Y lên làm việc và cả hai đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại kết luận định giá tài sản ngày 12/01/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chư Pưh kết luận: 01 con bò đực, lông màu vàng, trọng lượng 60kg là: 122.900 đồng/kg x 60kg = 7.374.000đ (bảy triệu ba trăm bảy mươi bốn nghìn đồng).

** Về vật chứng vụ án:*

- 01 con dao cán bằng tre dài khoảng 30cm, lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 70cm; 01 cái thùng (xô) và 01 cái liềm Rưng và Yưk để ở rẫy cà phê của người dân nơi cất giấu thịt bò (03 đùi bò) Cơ quan CSĐT Công an huyện Chư Pưh không thu giữ được.

** Về trách nhiệm dân sự:*

Sau khi sự việc xảy ra gia đình chị H yêu cầu bồi thường số tiền 8.000.000đ (tám triệu đồng). Trong quá trình điều tra bị can Y đã bồi thường cho gia đình chị H số tiền 4.000.000đ (bốn triệu đồng). Nay gia đình chị H yêu cầu R bồi thường số tiền 4.000.000đ (bốn triệu đồng) nhưng R chưa bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 15/CTr-VKS ngày 26 tháng 5 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai đã truy tố các bị cáo Ksor R, Rah Lan Y về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Ksor R, Rah Lan Y về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 53 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Ksor R với mức án từ 09 đến 12 thàng tù

Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm b, g, h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 53, khoản 1 và 2 Điều 60 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Rah Lan Y với mức án từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Người bào chữa cho bị cáo Rah Lan Y thống nhất với tội danh và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng; Tuy nhiên, bị cáo Rah Lan Y có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình, sự xử phạt bị cáo Rah Lan Y với mức án dưới khung hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo, người bị hại, người bào chữa cho bị cáo Rah Lan Y,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Ksor R, Rah Lan Y đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng. Hội đồng xét xử xét lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với các tài liệu, vật chứng được thu thập có tại hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 20 giờ ngày 18/8/2016, Ksor R và Rah Lan Y đi bộ trên đường liên thôn thuộc Plei Đung, xã Ia Hrú, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai thì phát hiện 01 con bò nghé đi ngoài đường nhưng không có người trông coi, Ksor R nảy sinh ý định giết con bò lấy thịt nên rủ Rah Lan Y thì được Rah Lan Y đồng ý. R lấy con dao rựa cạnh chuồng chém chết, cắt 01 đùi trước và 02 đùi sau của con bò bỏ vào 01 cái thùng (xô) cạnh giếng nước rồi cùng nhau khiêng đi cất giấu.

Tại Kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc UBND huyện Ch□ P□h, tỉnh Gia Lai ngày 12/01/2017 kết luận: 01 con bò đực, lông màu vàng, trọng lượng 60kg trị giá 7.374.000 đồng.

Hành vi nêu trên của các bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai đã truy tố là đúng người, đúng tội.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu của người khác một cách trái pháp luật mà còn xâm hại đến trật tự trị an cho xã hội, bị quần chúng nhân dân bất bình lên án.

HĐXX xét thấy đây là vụ đồng phạm giản đơn, trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công trách nhiệm cụ thể cho từng người. Ksor R và Rah Lan Y (Rơ Lan Y) đều có vai trò là thực hành. Xét hành vi của Ksor R là nguy hiểm hơn so với Rah Lan Y, bị cáo là người rủ rê, khởi xướng việc phạm tội; đồng thời thực hiện hành vi phạm tội tích cực hơn so với Y. Do đó, xử phạt bị cáo Ksor R với mức án nghiêm khắc hơn so với Y là hợp lý.

Xét Ksor R khi được tại ngoại lại thực hiện hành vi "Cướp tài sản" bị Cơ quan điều tra Công an huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai khởi tố vụ án, khởi tố bị can và bị bắt thể hiện sự coi thường pháp luật. Do đó, cần xử phạt tù bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội mới đạt được mục đích giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, HĐXX xét thấy tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra các bị cáo thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại phiên tòa được người bị hại đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; là người dân tộc thiểu số khả năng hiểu biết pháp luật hạn chế; là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo Rah Lan Y sau khi phạm tội đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả; thuộc diện hộ nghèo nên được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự khi lượng hình quyết định hình phạt.

Xét bị cáo Rah Lan Y trước khi phạm tội có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; gia đình có hoàn cảnh khó khăn; Bị cáo có việc làm ổn định, có nơi cư trú rõ ràng, không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù cũng không gây ảnh hưởng xấu cho công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm. Áp dụng khoản 1 và 2 Điều 60 Bộ luật hình sự; Xử phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo là hợp lý, đồng thời tạo điều khiện cho bị cáo tự cải tạo để trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội, thể hiện sự nhân đạo trong chính sách hình sự của nhà nước ta.

* *Về trách nhiệm dân sự:* Tại phiên tòa bị cáo Ksor R và người bị hại thỏa thuận; bị cáo bồi thường cho người bị hại là 4.000.000 đồng. Sự thỏa thuận này là tự nguyện, không trái pháp luật; Áp dụng khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 584, Điều 585, khoản 1 Điều 586, Điều 587 và Điều 589 Bộ luật dân sự ghi nhận sự thỏa thuận bị cáo Ksor R có nghĩa vụ bồi thường cho gia đình chị Nguyễn Thị H số tiền 4.000.000 đồng.

* *Về án phí:* Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo Ksor R phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Ksor R, Rah Lan Y (Rơ Lan Y) phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 53 Bộ luật hình sự đối với Ksor R

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 53, khoản 1 và 2 Điều 60 Bộ luật hình sự đối với Rah Lan Y (Rơ Lan Y)

Xử phạt bị cáo Ksor R 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành án hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 27/3/2017

Xử phạt bị cáo Rah Lan Y (Rơ Lan Y) 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (25/7/2017).

Giao bị cáo Rah Lan Y cho UBND xã Ia H'rú, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 584, Điều 585, khoản 1 Điều 586, Điều 587 và Điều 589 Bộ luật dân sự. Ghi nhận sự thỏa thuận bị cáo Ksor R có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho gia đình chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn L số tiền 4.000.000 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án không thi hành thì phải trả lãi của số tiền chưa thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội. Buộc các bị cáo Ksor R, Rah Lan Y mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo Ksor R phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm sung vào công quỹ nhà nước.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo, Người bào chữa cho bị cáo Rah Lan Yưk, người bị hại có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- Người bị hại;
- Người bào chữa cho bị cáo Rah Lan Yưk;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKS huyện Chư Pưh;
- Công an huyện Chư Pưh;
- Chi Cục THS DS huyện Chư Pưh;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

Hồ Hoàng Liêu